



CÔNG TY LUẬT

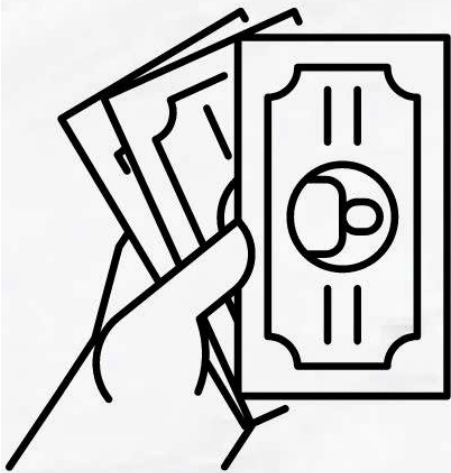
FDVN



FDVN LAW FIRM

ĐỊNH TỘI DANH

TỘI MUA BÁN NGƯỜI



=



**TỘI MUA BÁN, CHIẾM ĐOẠT MÔ
HOẶC BỘ PHẬN CƠ THỂ NGƯỜI**

fdvn.vn / fdvnlawfirm.vn /
diendanngheluat.vn

ĐÌNH TỘI DANH

TỘI MUA BÁN NGƯỜI VÀ TỘI MUA BÁN, CHIẾM ĐOẠT MÔ HOẶC BỘ PHẬN CƠ THỂ NGƯỜI

Hai tội danh được so sánh ở các tiêu chí sau:

Tiêu chí	Tội mua bán người	Tội mua bán,chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người
Căn cứ pháp lý	Điều 150 BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung 2017	Điều 154 BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung 2017
Khách thể của tội phạm	Khách thể của tội phạm là quyền tự do, nhân phẩm, danh dự, quyền được Nhà nước bảo hộ về thân thể, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người và sự an toàn của toàn xã hội.	Khách thể của tội phạm là quyền sống, quyền được Nhà nước bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người và sự ổn định của xã hội.
Hành vi nguy hiểm cho xã hội	Là hành vi coi con người như là một loại hàng để mua, bán, trao đổi kiếm lời.	Là hành vi lấy đi bộ phận của cơ thể người còn sống trái pháp luật.
Điều kiện truy cứu trách nhiệm hình sự	Tội phạm được coi là hoàn thành khi người phạm tội đã thực hiện xong hành vi mua bán người. Nếu việc mua bán người chưa xảy ra thì được coi là phạm tội chưa đạt. Việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người phạm tội không phụ thuộc vào việc bị hại có biết hay không biết mình bị mua bán.	Tội phạm hoàn thành khi có hành vi mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người khác. Dấu hiệu hậu quả không phải dấu hiệu bắt buộc, dù người phạm tội có mua bán, chiếm đoạt mô, bộ phận cơ thể thành công hay chưa thì tội phạm cũng sẽ hoàn thành khi có hành vi mua bán, chiếm đoạt mô, bộ phận cơ thể xảy ra.
Chủ thể của tội phạm	Người từ đủ 16 tuổi trở lên phải chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm, trừ những tội phạm mà Bộ luật này có quy định khác. Người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm rất nghiêm trọng, tội phạm đặc biệt nghiêm trọng quy định tại Điều 150 Bộ luật	Chủ thể của tội mua bán mô hoặc bộ phận cơ thể người là bất kỳ ai có năng lực trách nhiệm hình sự từ 16 tuổi trở lên.

	Hình sự.	
Hình thức lỗi	Cố ý trực tiếp.	
Mục đích phạm tội	Thu lợi bất chính	
Quy định pháp luật	<p>Điều 150. Tội mua bán người</p> <p>1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, lừa gạt hoặc thủ đoạn khác thực hiện một trong các hành vi sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:</p> <p>a) Chuyển giao hoặc tiếp nhận người để giao, nhận tiền, tài sản hoặc lợi ích vật chất khác;</p> <p>b) Chuyển giao hoặc tiếp nhận người để bóc lột tình dục, cưỡng bức lao động, lấy bộ phận cơ thể của nạn nhân hoặc vì mục đích vô nhân đạo khác;</p> <p>c) Tuyển mộ, vận chuyển, chứa chấp người khác để thực hiện hành vi quy định tại điểm a hoặc điểm b khoản này.</p> <p>2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 08 năm đến 15 năm:</p> <p>a) Có tổ chức;</p> <p>b) Vì động cơ đê hèn;</p> <p>c) Gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe hoặc gây rối loạn tâm thần và hành vi của nạn nhân mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%, nếu không thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều này;</p> <p>d) Đưa nạn nhân ra khỏi biên giới của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;</p> <p>đ) Đối với từ 02 người đến 05 người;</p>	<p>Điều 154. Tội mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người</p> <p>1. Người nào mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người khác, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.</p> <p>2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:</p> <p>a) Có tổ chức;</p> <p>b) Vì mục đích thương mại;</p> <p>c) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn, nghề nghiệp;</p> <p>d) Đối với từ 02 người đến 05 người;</p> <p>đ) Phạm tội 02 lần trở lên;</p> <p>e) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%.</p> <p>3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:</p> <p>a) Có tính chất chuyên nghiệp;</p> <p>b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;</p> <p>c) Đối với 06 người trở lên;</p> <p>d) Gây chết người;</p> <p>đ) Tái phạm nguy hiểm.</p> <p>4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05</p>

<p>e) Phạm tội 02 lần trở lên.</p> <p>3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm:</p> <p>a) Có tính chất chuyên nghiệp;</p> <p>b) Đã lấy bộ phận cơ thể của nạn nhân;</p> <p>c) Gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe hoặc gây rối loạn tâm thần và hành vi của nạn nhân mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;</p> <p>d) Làm nạn nhân chết hoặc tự sát;</p> <p>đ) Đối với 06 người trở lên;</p> <p>e) Tái phạm nguy hiểm.</p> <p>4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.</p>	<p>năm.</p>
--	-------------

I. HƯỚNG DẪN MỘT SỐ TÌNH TIẾT ĐỊNH TỘI DANH

1. Tội mua bán người

- **Mua bán người** là việc dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, lừa gạt hoặc thủ đoạn khác thực hiện một trong các hành vi sau đây:

- + Chuyển giao người để nhận tiền, tài sản hoặc lợi ích vật chất khác;
- + Tiếp nhận người để giao tiền, tài sản hoặc lợi ích vật chất khác;
- + Chuyển giao người để người khác bóc lột tình dục, cưỡng bức lao động, lấy bộ phận cơ thể của nạn nhân hoặc vì mục đích vô nhân đạo khác;
- + Tiếp nhận người để bóc lột tình dục, cưỡng bức lao động, lấy bộ phận cơ thể của nạn nhân hoặc vì mục đích vô nhân đạo khác;
- + Tuyển mộ, vận chuyển, chứa chấp người khác để thực hiện hành vi chuyển giao người theo hướng dẫn tại điểm a và điểm c khoản này.

(Khoản 2 Điều 2 Nghị Quyết 02/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019)

- **Thủ đoạn khác** là các thủ đoạn như: bắt cóc; cho nạn nhân uống thuốc ngủ, thuốc gây mê, uống rượu, bia hoặc các chất kích thích mạnh khác làm nạn nhân lâm vào tình trạng



mất khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi; đầu độc nạn nhân; lợi dụng việc môi giới hôn nhân, môi giới đưa người đi lao động ở nước ngoài; lợi dụng chức vụ, quyền hạn; lợi dụng tình thế bị lệ thuộc; lợi dụng tình thế dễ bị tổn thương hoặc tình trạng quẫn bách của nạn nhân (ví dụ: lợi dụng tình trạng nạn nhân có người thân bị bệnh hiểm nghèo cần tiền chữa trị ngay, nếu không sẽ nguy hiểm đến tính mạng) để thực hiện một trong các hành vi hướng dẫn tại khoản 1 Điều này.

(Khoản 3 Điều 2 Nghị Quyết 02/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019)

- **Để bóc lột tình dục** là trường hợp chuyên giao, tiếp nhận hoặc tuyển mộ, vận chuyển, chứa chấp nạn nhân nhằm chuyển giao cho người khác để thực hiện các hoạt động bóc lột tình dục (như tổ chức cho nạn nhân bán dâm, đưa nạn nhân đến các cơ sở chứa mại dâm để bán dâm, sử dụng nạn nhân để sản xuất ấn phẩm khiêu dâm, trình diễn khiêu dâm, làm nô lệ tình dục...) hoặc tiếp nhận nạn nhân để phục vụ nhu cầu tình dục của chính mình.

(Khoản 4 Điều 2 Nghị Quyết 02/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019)

- **Để cưỡng bức lao động** là việc dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc các thủ đoạn khác nhằm buộc nạn nhân lao động trái ý muốn của họ.

(Khoản 5 Điều 2 Nghị Quyết 02/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019)

- **Để lấy bộ phận cơ thể của nạn nhân** là trường hợp chuyên giao, tiếp nhận hoặc tuyển mộ, vận chuyển, chứa chấp nạn nhân để chuyển giao nhằm lấy bộ phận cơ thể của nạn nhân.

- **Bộ phận cơ thể** là một phần của cơ thể được hình thành từ nhiều loại mô khác nhau để thực hiện các chức năng sinh lý nhất định của con người.

Ví dụ: Nguyễn Văn A đã chuyên giao Nguyễn Thị C cho Nguyễn Văn B để B lấy giác mạc của C (trên thực tế B chưa có hành vi lấy giác mạc của C).

(Khoản 6 Điều 2 Nghị Quyết 02/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019)

- **Vì mục đích vô nhân đạo khác** là sử dụng nạn nhân để làm thí nghiệm, buộc nạn nhân phải đi ăn xin hoặc sử dụng nạn nhân vào các mục đích tàn ác khác.

(Khoản 7 Điều 2 Nghị Quyết 02/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019)

- **Dùng vũ lực** là dùng sức mạnh vật chất để tấn công người bị hại, có thể gây thiệt hại cho sức khỏe, tính mạng của người bị hại, làm tê liệt sự phản kháng của họ. (Ví dụ: đánh, đâm, chém, bắn người bị hại). Việc dùng vũ lực có thể công khai, cũng có thể là bí mật, lén lút (Ví dụ: đánh công khai trước mặt người bị hại, đánh sau lưng người bị hại để họ không biết ai đánh).

- **Đe dọa sẽ dùng vũ lực** là đe dọa sẽ dùng vũ lực trong tương lai, nạn nhân vẫn có thời gian suy nghĩ lựa chọn thực hiện hoặc không thực hiện theo yêu cầu của người phạm tội, không làm tê liệt hoàn toàn ý chí của nạn nhân.

(Điều 2 Nghị quyết 02/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019)

2. Tội mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người

- **Mua bán mô, bộ phận cơ thể người** là hành vi trao đổi mô, bộ phận cơ thể người để nhận được tiền bạc, tài sản hay các lợi ích khác, bên bán có trách nhiệm chuyển giao mô, bộ phận cơ thể theo yêu cầu của bên mua, còn bên mua sẽ tiếp nhận mô, bộ phận cơ thể từ bên

bán và có nghĩa vụ chi trả tiền, tài sản hoặc lợi ích khác khi bên bán giao đúng mô, bộ phận cơ thể mà bên mua yêu cầu.

(Tư Điển Pháp Luật Việt Nam – Nhà Xuất Bản Thế Giới)

- **Chiếm đoạt mô, bộ phận cơ thể người** hành vi dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc thủ đoạn khác chiếm giữ hoặc giao cho người khác chiếm giữ mô, bộ phận cơ thể người.

(Tư Điển Pháp Luật Việt Nam – Nhà Xuất Bản Thế Giới)

- **Mô** là tập hợp các tế bào cùng một loại hay nhiều loại khác nhau để thực hiện các chức năng nhất định của cơ thể người.

- **Bộ phận cơ thể người** là một phần của cơ thể được hình thành từ nhiều loại mô khác nhau để thực hiện các chức năng sinh lý nhất định.

(Điều 3 Luật Hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác 2006)

II. HƯỚNG DẪN CÁC TÌNH TIẾT ĐỊNH KHUNG HÌNH PHẠT CỦA TỘI DANH

1. Tội mua bán người

- **Có tổ chức** là hình thức đồng phạm có sự cấu kết chặt chẽ và phân công, sắp đặt vai trò của những người cùng thực hiện tội phạm.

(Khoản 1 Điều 3 Nghị Quyết 02/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019)

- **Vi động cơ để hèn** là trường hợp người phạm tội thực hiện hành vi phạm tội để trả thù; phạm tội để trốn tránh trách nhiệm của bản thân; phạm tội đối với người mà mình mang ơn hoặc những hành vi phạm tội khác thể hiện sự bội bạc, phản trắc.

Ví dụ: Nguyễn Văn A mang Nguyễn Thị C (là người yêu của A) đi bán cho người khác sau khi biết C có thai với mình.

(Khoản 2 Điều 3 Nghị Quyết 02/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019)

- **Đưa nạn nhân ra khỏi biên giới của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam** là trường hợp người phạm tội đã hoặc đang đưa nạn nhân ra khỏi biên giới quốc gia trên đất liền, trên biển, trên không và trong lòng đất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Cũng được coi là đưa nạn nhân ra khỏi biên giới của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nếu đã thực hiện thủ tục xuất cảnh đối với nạn nhân.

(Khoản 3 Điều 3 Nghị Quyết 02/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019)

- **Phạm tội 02 lần trở lên** là trường hợp người phạm tội đã thực hiện hành vi phạm tội mua bán người từ 02 lần trở lên nhưng đều chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự và chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự.

Ví dụ: Ngày 15-6-2018, Nguyễn Văn A có hành vi mua bán người. Ngày 20-7-2018, A lại có hành vi mua bán người và bị bắt giữ. Cả hai lần phạm tội trên, Nguyễn Văn A đều chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội mua bán người. Trong trường hợp này, Nguyễn Văn A bị truy cứu trách nhiệm về tội mua bán người theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 150 của Bộ luật Hình sự.

(Khoản 4 Điều 3 Nghị Quyết 02/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019)

- **Có tính chất chuyên nghiệp** là trường hợp người phạm tội thực hiện hành vi mua bán người từ 05 lần trở lên (không phân biệt đã bị truy cứu trách nhiệm hình sự hay chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chưa được xóa án tích) và người phạm tội lấy khoản lợi bất chính thu được từ việc mua bán người hoặc mua bán người dưới 16 tuổi làm nguồn sống chính.

(Khoản 5 Điều 3 Nghị Quyết 02/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019)

- **Đã lấy bộ phận cơ thể của nạn nhân** là trường hợp người phạm tội mua bán người hoặc mua bán người dưới 16 tuổi, sau đó đã lấy đi bộ phận cơ thể của nạn nhân.

Ví dụ: Nguyễn Văn A đã bán Nguyễn Thị C cho Nguyễn Văn B. B đã lấy giác mạc của C.

(Khoản 6 Điều 3 Nghị Quyết 02/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019)

- Tái phạm nguy hiểm

Những trường hợp sau đây được coi là tái phạm nguy hiểm:

+ Đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng, tội phạm đặc biệt nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng, tội phạm đặc biệt nghiêm trọng do cố ý;

+ Đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý.

(Khoản 2 Điều 53 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017).

2. Tội mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người

- **Có tổ chức** là hình thức đồng phạm có sự cấu kết chặt chẽ giữa những người cùng thực hiện tội phạm. Đây là trường hợp nhiều người cố ý cùng bàn bạc, cấu kết chặt chẽ với nhau, vạch ra kế hoạch để thực hiện một tội phạm, dưới sự điều khiển của người đứng đầu. Tuy nhiên, không có sự lượng hóa cụ thể đối với sự cấu kết, bàn bạc của những người phạm tội trong phạm tội có tổ chức, sự phân công nhiệm vụ, vai trò của những người đồng phạm. Trong đó, mỗi người thực hiện một hoặc một số hành vi và phải chịu sự điều khiển của người cầm đầu. Mức độ tăng nặng trách nhiệm hình sự phụ thuộc vào vai trò của từng người tham gia vào tội phạm và quy mô của vụ án. Vì vậy, khi quyết định hình phạt thì mức hình phạt của người tổ chức sẽ khác với những đồng phạm khác nếu các tình tiết khác của vụ án như nhau.

(Theo giải đáp của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao tại: <https://vksndtc.gov.vn/hoidap/Pages/hoi-dap.aspx?ItemID=439>)

- Có tính chất chuyên nghiệp

Chỉ áp dụng tình tiết "phạm tội có tính chất chuyên nghiệp" khi có đầy đủ các điều kiện sau đây:

+ Cố ý phạm tội từ năm lần trở lên về cùng một tội phạm không phân biệt đã bị truy cứu trách nhiệm hình sự hay chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chưa được xóa án tích;

+ Người phạm tội đều lấy các lần phạm tội làm nghề sinh sống và lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính.

Khi áp dụng tình tiết "phạm tội có tính chất chuyên nghiệp", cần phân biệt:

+ Đối với trường hợp phạm tội từ năm lần trở lên mà trong đó có lần phạm tội đã bị kết án, chưa được xóa án tích thì tùy từng trường hợp cụ thể mà người phạm tội có thể bị áp dụng cả ba tình tiết là “phạm tội nhiều lần”, “tái phạm” (hoặc “tái phạm nguy hiểm”) và “phạm tội có tính chất chuyên nghiệp”.

+ Đối với tội phạm mà trong điều luật có quy định tình tiết “phạm tội có tính chất chuyên nghiệp” là tình tiết định khung hình phạt thì không được áp dụng tình tiết đó là tình tiết tăng nặng tương ứng quy định tại Điều 48 của BLHS. Trường hợp điều luật không có quy định tình tiết này là tình tiết định khung hình phạt thì phải áp dụng là tình tiết tăng nặng tương ứng quy định tại Điều 48 của BLHS.

(Theo điều 5 Nghị quyết 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006)

- **Phạm tội 02 lần trở lên** là thực hiện một tội phạm mà trước đó chủ thể đã phạm tội đó ít nhất là một lần và chưa bị xét xử. Đây là trường hợp một người đã phạm ít nhất hai lần về cùng một tội phạm (cùng một tội danh) và cả hai lần đó đều chưa bị xét xử. Các lần phạm tội đó có thể có cùng đối tượng hoặc khác đối tượng, có thể thuộc cùng khung hình phạt hoặc thuộc các khung hình phạt khác nhau.

- **Tái phạm nguy hiểm**

Những trường hợp sau đây được coi là tái phạm nguy hiểm:

+ Đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng, tội phạm đặc biệt nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng, tội phạm đặc biệt nghiêm trọng do cố ý;

+ Đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý.

(Theo khoản 2 Điều 53 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017).

- **Lợi dụng chức vụ, quyền hạn** là dựa vào chức vụ, quyền hạn được giao để làm trái, không làm hoặc làm không đúng quy định của pháp luật.

(Theo khoản 6 Điều 3 Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐTP, ngày 30/12/2020).

III. TRUY CỨU TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ TRONG MỘT SỐ TRƯỜNG HỢP CỤ THỂ

1. Truy cứu trách nhiệm hình sự trong trường hợp sử dụng thủ đoạn môi giới hôn nhân với người nước ngoài

1. Người sử dụng thủ đoạn môi giới hôn nhân với người nước ngoài bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội mua bán người theo quy định tại Điều 150 của Bộ luật Hình sự nếu hành vi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Cưỡng bức, đe dọa hoặc lừa gạt để buộc người khác kết hôn với người nước ngoài và chuyển giao người đó cho người nước ngoài để nhận tiền, tài sản, lợi ích vật chất khác;

b) Cưỡng bức, đe dọa hoặc lừa gạt để buộc người khác kết hôn với người nước ngoài và chuyển giao người đó cho người nước ngoài bóc lột tình dục, cưỡng bức lao động, lấy bộ phận cơ thể của nạn nhân hoặc vì mục đích vô nhân đạo khác;

c) Lợi dụng thủ đoạn môi giới hôn nhân với người nước ngoài để tuyển mộ, vận chuyển, chứa chấp người khác để chuyển giao cho người nước ngoài bóc lột tình dục, cưỡng bức lao động, lấy bộ phận cơ thể của nạn nhân hoặc vì mục đích vô nhân đạo khác.

2. Trường hợp người môi giới biết mục đích của người nước ngoài là thông qua hoạt động xem mặt, chọn vợ (hoặc chồng) hoặc kết hôn để đưa người được chọn ra nước ngoài bóc lột tình dục, cưỡng bức lao động, lấy bộ phận cơ thể của nạn nhân, bán cho người khác hoặc vì mục đích vô nhân đạo khác nhưng vẫn thực hiện hành vi môi giới để nhận tiền hoặc lợi ích vật chất khác của người nước ngoài thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội mua bán người theo quy định tại Điều 150 của Bộ luật Hình sự.

(Điều 4 Nghị Quyết 02/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019)

2. Truy cứu trách nhiệm hình sự trong trường hợp sử dụng thủ đoạn đưa người đi lao động nước ngoài

1. Người sử dụng thủ đoạn đưa người đi lao động nước ngoài bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội mua bán người theo quy định tại Điều 150 của Bộ luật Hình sự nếu hành vi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Biết người lao động (từ đủ 16 tuổi trở lên) ra nước ngoài sẽ bị bóc lột tình dục, cưỡng bức lao động, lấy bộ phận cơ thể hoặc vì mục đích vô nhân đạo khác nhưng vẫn lừa gạt hoặc ép buộc người lao động và chuyển giao họ cho phía nước ngoài để lấy tiền hoặc lợi ích vật chất khác;

b) Chuyển giao người lao động (từ đủ 16 tuổi trở lên) cho phía nước ngoài bán người lao động cho người khác;

c) Tuyển mộ, vận chuyển, chứa chấp người lao động (từ đủ 16 tuổi trở lên) để chuyển giao cho phía nước ngoài bóc lột tình dục, cưỡng bức lao động, lấy bộ phận cơ thể của nạn nhân hoặc vì mục đích vô nhân đạo khác.

2. Người sử dụng thủ đoạn môi giới đưa người đi lao động ở nước ngoài để lừa đảo, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (như: sau khi nhận tiền của người lao động đã chiếm đoạt và bỏ trốn, không thực hiện việc đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài) thì không bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội mua bán người nhưng tùy từng trường hợp cụ thể mà bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản hoặc tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

3. Người tổ chức, cưỡng ép người khác ở lại nước ngoài không nhằm mục đích bóc lột tình dục, cưỡng bức lao động, lấy bộ phận cơ thể hoặc không vì mục đích vô nhân đạo khác thì không bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội mua bán người nhưng tùy từng trường hợp cụ thể mà bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội tổ chức, môi giới cho người khác trốn đi nước ngoài hoặc ở lại nước ngoài trái phép hoặc tội cưỡng ép người khác trốn đi nước ngoài hoặc ở lại nước ngoài trái phép.

(Điều 5 Nghị Quyết 02/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019)

3. Truy cứu trách nhiệm hình sự trong trường hợp người phạm tội đã lấy bộ phận cơ thể của nạn nhân

1. Người phạm tội đã lấy bộ phận cơ thể quyết định sự sống của nạn nhân (ví dụ: tim, buồng gan...), làm nạn nhân chết thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội giết người theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

2. Người phạm tội đã lấy bộ phận cơ thể của nạn nhân nhưng không thuộc trường hợp hướng dẫn tại khoản 1 Điều này thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội mua bán người theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 150 của Bộ luật Hình sự. Trong trường hợp này, nếu gây thương tích, gây tổn hại sức khỏe, gây rối loạn tâm thần và hành vi của nạn nhân mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên hoặc làm nạn nhân chết do bị nhiễm trùng hoặc tự sát thì tùy từng trường hợp cụ thể người phạm tội còn bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c hoặc điểm d khoản 3 Điều 150 của Bộ luật Hình sự.

(Điều 6 Nghị Quyết 02/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019)

4. Truy cứu trách nhiệm hình sự trong trường hợp sử dụng thủ đoạn môi giới nuôi con nuôi

1. Người sử dụng thủ đoạn môi giới nuôi con nuôi dưới 16 tuổi bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội mua bán người dưới 16 tuổi theo quy định tại Điều 151 của Bộ luật Hình sự nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Biết mục đích của người nhận nuôi con nuôi dưới 16 tuổi là để bóc lột tình dục, cưỡng bức lao động, lấy bộ phận cơ thể, bán cho người khác hoặc vì mục đích vô nhân đạo khác nhưng vẫn chuyên giao nạn nhân để nhận tiền, tài sản hoặc lợi ích vật chất khác;

b) Lợi dụng việc cho nhận con nuôi để tiếp nhận con nuôi là người dưới 16 tuổi để bóc lột tình dục, cưỡng bức lao động, lấy bộ phận cơ thể hoặc vì mục đích vô nhân đạo khác;

c) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình nhận tiền, tài sản hoặc lợi ích vật chất khác để môi giới nhận nuôi con nuôi dưới 16 tuổi trái pháp luật hoặc tạo điều kiện cho việc môi giới, nhận nuôi con nuôi trái pháp luật mà biết mục đích của người nhận nuôi con nuôi là nhằm bóc lột tình dục, cưỡng bức lao động, lấy bộ phận cơ thể hoặc vì mục đích vô nhân đạo khác.

2. Người có chức vụ, quyền hạn đã lợi dụng chức vụ quyền hạn của mình để nhận tiền, tài sản hoặc lợi ích vật chất khác để môi giới nhận nuôi con nuôi trái pháp luật hoặc tạo điều kiện cho việc môi giới, nhận nuôi con nuôi trái pháp luật, nhưng không biết người nhận nuôi con nuôi nhằm bóc lột tình dục, cưỡng bức lao động, lấy bộ phận cơ thể hoặc vì mục đích vô nhân đạo khác thì không bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội mua bán người dưới 16 tuổi, nhưng tùy từng trường hợp cụ thể mà truy cứu trách nhiệm hình sự về tội tương ứng theo quy định của Bộ luật Hình sự.

3. Người biết người khác thực sự có nhu cầu nuôi con nuôi (do hiếm muộn hoặc có lòng yêu trẻ) đã môi giới cho người này xin con nuôi của người vì hoàn cảnh gia đình khó khăn không có điều kiện nuôi con muốn cho con đẻ của mình đi làm con nuôi và có nhận một khoản tiền từ việc cho con và việc môi giới. Đây là trường hợp vì mục đích nhân đạo nên người môi giới, người cho con mình đi làm con nuôi và người nhận con nuôi không bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội mua bán người dưới 16 tuổi.

(Điều 7 Nghị Quyết 02/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019)

5. Truy cứu trách nhiệm hình sự trong trường hợp có nhiều hành vi phạm tội

Trường hợp trong quá trình thực hiện hành vi mua bán người, mua bán người dưới 16 tuổi, người phạm tội còn thực hiện các hành vi phạm tội khác thì ngoài việc bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội mua bán người, mua bán người dưới 16 tuổi, người phạm tội còn bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội khác tương ứng theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Ví dụ: Nguyễn Văn A mua Nguyễn Thị C để bán. Trong quá trình đem C đi bán, A đã đánh C gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 30%. Trong trường hợp này, A bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội mua bán người và tội cố ý gây thương tích.

(Điều 8 Nghị Quyết 02/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019)

VI. TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Tổng Hợp 31 Nghị Quyết Của Hội Đồng Thẩm Phán Tòa Án Nhân Dân Tối Cao Trong Lĩnh Vực Hình Sự, Tố Tụng Hình Sự (Từ Năm 1986 Đến Tháng 11 Năm 2021) <https://fdvn.vn/tong-hop-31-nghi-quyet-cua-hoi-dong-tham-phan-toa-an-nhan-dan-toi-cao-trong-linh-vuc-hinh-su-to-tung-hinh-su-tu-nam-1986-den-thang-11-nam-2021/>.

Nghị quyết 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/05/2006 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự, Stt 19, trang 304.

- Tổng Hợp 31 Nghị Quyết Của Hội Đồng Thẩm Phán Tòa Án Nhân Dân Tối Cao Trong Lĩnh Vực Hình Sự, Tố Tụng Hình Sự (Từ Năm 1986 Đến Tháng 11 Năm 2021) <https://fdvn.vn/tong-hop-31-nghi-quyet-cua-hoi-dong-tham-phan-toa-an-nhan-dan-toi-cao-trong-linh-vuc-hinh-su-to-tung-hinh-su-tu-nam-1986-den-thang-11-nam-2021/>.

Nghị quyết 02/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự, Stt 9, trang 304.

- Tổng hợp 171 Giải đáp của Tòa án nhân dân Tối cao về Hình sự, tố tụng hình sự: (<https://fdvn.vn/tong-hop-171-giai-dap-cua-toa-an-nhan-dan-toi-cao-ve-hinh-su-to-tung-hinh-su-tu-nam-1999-den-thang-9-nam-2020/>)

- Tổng hợp 22 bản án và quyết định giám đốc thẩm tòa án nhận định là trường hợp đồng phạm, phạm tội có tổ chức: <https://fdvn.vn/tong-hop-22-ban-an-va-quyet-dinh-giam-doc-tham-toa-an-nhan-dinh-la-truong-hop-dong-pham-pham-toi-co-to-chuc/>.

- Lê Thị Vân Anh, Tội Mua Bán Người Và Tội Mua Bán Trẻ Em Theo Pháp Luật Hình Sự Việt Nam, <https://fdvn.vn/luan-an-tien-si-toi-mua-ban-nguoi-va-toi-mua-ban-tre-em-theo-phap-luat-hinh-su-viet-nam/>.

Nguồn: Sưu tầm, tổng hợp.

FDVN LAW FIRM